

Bản án số: 292/2023/HS-ST
Ngày 22 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Bình Vân

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Tuyết và bà Bùi Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Minh Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 267/2023/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 311/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Việt H;** sinh ngày 16/9/1993 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 50B, khu 4A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Giang S và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 27/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 20/01/2020 chấp hành xong toàn bộ hình phạt; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2023; có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Văn M;** sinh ngày 08/3/1992 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 70, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Phạm Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2023; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Ngô Giang S, sinh năm 1962; địa chỉ: tổ 50B, khu 4A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Đình D, sinh năm 2001; địa chỉ: tổ 19A, khu 3, phường H, thành phố H, Quảng Ninh; vắng mặt

2. Anh Phùng Thành H, sinh năm 1997; địa chỉ: tổ 12, khu 7, phường C, thành phố H, Quảng Ninh; vắng mặt

3. Anh Phạm Duy T, sinh năm 1992; địa chỉ: tổ 5, khu 3, phường T, thành phố H, Quảng Ninh; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Hà Ngọc T, sinh năm 2003; địa chỉ: tổ 2, khu 10A, phường Q, thành phố H, Quảng Ninh; vắng mặt

2. Anh Lý Văn Quý, sinh năm 2005; địa chỉ: thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/8/2023, tại khu vực dốc bệnh viện tỉnh Quảng Ninh thuộc tổ 1, khu 1, phường T, thành phố H. Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Ngô Việt H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán. Vật chứng thu giữ: thu giữ tại túi quần bên phải Hoàng đang mặc có 01 túi nylon kích thước khoảng (7x11)cm, bên trong có 05 túi nylon kích thước (4x6)cm (kí hiệu M1 đến M5); thu tại cốp xe máy nhãn hiệu Honda SH màu trắng mang biển kiểm soát 14B1-509.46 có 01 túi nylon kích thước khoảng (7x11)cm (kí hiệu M6); thu trong túi vải đen đeo chéo H đeo có chứa 15 túi nylon kích thước (4x6)cm (kí hiệu M7 đến M21); bên trong tất cả các túi nylon thu được đều có chứa thực vật khô nghi là ma túy; thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím có gắn sim thuê bao 0388.677.420 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu trắng mang biển kiểm soát 14B1-509.46.

Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Ngô Việt H tại tổ 50B, khu 4A, phường C, thành phố H, thu giữ:

- Thu trên nền nhà ở giữa phòng ngủ 05 thùng giấy, trong mỗi thùng có 04 túi nylon được hàn kín, kích thước (30x35)cm, trong mỗi túi đều có chứa thực vật khô (kí hiệu M22 đến M41);

- Thu dưới gầm giường 07 túi nylon bị hở một đầu, kích thước (30x35)cm, trong mỗi túi đều chứa thực vật khô (kí hiệu M42 đến M48);

- Thu trên nắp thùng nhựa để ở góc phòng ngủ 02 cân điện tử màu xám; 01 chiếc kéo bằng kim loại có cán nhựa màu đen; thực vật khô (kí hiệu M49);

- Bên trong thùng nhựa có: 01 túi nylon khóa kẹp một đầu, kích thước (16x23,5)cm, một mặt túi có chữ “UNDERWEAR”, trong túi có chứa thực vật khô; 04 túi nylon có khóa kẹp một đầu, kích thước (17x25)cm, trong mỗi túi đều

chứa thực vật khô; 01 túi nilon có khóa kẹp một đầu, kích thước (22x33)cm, trong túi có chứa thực vật khô; 02 túi nilon hở một đầu, kích thước (18x25)cm, trong mỗi túi đều chứa thực vật khô; 01 túi nilon hở một đầu, kích thước (21,5x30)cm, trong túi có chứa thực vật khô; 01 túi nilon được hàn kín, kích thước (19,5x30)cm, bên trong túi có chứa thực vật khô; 01 túi nilon màu hồng, trong túi có chứa thực vật khô; 50 vỏ túi nilon (kí hiệu M50 đến M60);

- Thu trên mặt đất dưới cây treo quần áo: 01 túi nilon được hàn kín, kích thước (30x35)cm, trong túi có thực vật khô (kí hiệu M61);

- Thu trong tủ quần áo: 01 túi nilon được hàn kín, kích thước (30x35)cm, trong túi có chứa thực vật khô (kí hiệu M62);

- Thu trên giường ngủ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim thuê bao số 0702.404.282; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, không gắn sim; Thu trong ngăn kéo bên trái của kệ tủ tivi 01 căn cước công dân mang tên Ngô Việt H và 17.000.000 đồng tiền mặt.

- Thu tại gác xép trên nóc nhà vệ sinh tầng 3: Một thùng giấy, bên trong thùng có 13 hộp kim loại hình trụ tròn, màu vàng, trong mỗi hộp đều chứa thực vật khô (kí hiệu M63 đến M75).

Ngày 15/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra phối hợp với Công an phường B, thành phố H kiểm tra quán cafe Amira thuộc phường B, thành phố H. Quá trình kiểm tra, phát hiện thu giữ tại mặt bàn uống nước trước mặt vị trí Phạm Duy T ngồi có 01 túi nilon kích thước (6x9,5)cm bên trong chứa thực vật khô (kí hiệu M76). Tại túi đeo chéo của Lê Văn M có 01 túi nilon kích thước (7x11,5cm), bên trong có 02 túi nilon kích thước khoảng (4x6)cm, đều chứa thực vật khô (kí hiệu M77, M78). Cùng ngày, Lê Văn M đến cơ quan Công an đầu thú.

Bản kết luận giám định số 1215/KL-KTHS, ngày 25/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: mẫu vật thu giữ của Ngô Việt H kí hiệu M1 đến M75 gửi giám định là ma túy, loại cần sa, có tổng khối lượng 12,571kg; Mẫu vật kí hiệu M76 thu giữ của Phạm Duy T gửi giám định là ma túy, loại cần sa, có khối lượng 0,429gam; Mẫu vật kí hiệu M77 - M78 thu giữ của Lê Văn M gửi giám định là ma túy, loại cần sa, có khối lượng là 1,321gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Ngô Việt H, Lê Văn M đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Ngoài ra Ngô Việt H khai nhận:

Từ tháng 7 năm 2023 đến ngày 14/8/2023 tại thành phố H. Hoàng đã bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ 07 lần sau:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 01/8/2023, Phùng Thành H (sinh năm 1997, trú tại tổ 12, khu 7, phường C, thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh) gọi điện thoại và mua của Hoàng 01 túi ma túy cần sa nhỏ với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau đó, H mang ma túy bán cho Thành H 01 túi ma túy tại công xã T, phường C, thành phố H.

Lần thứ hai: Chiều ngày 02/8/2023, cũng tại địa điểm trên, H tiếp tục bán cho Phùng Thành H 01 túi ma túy cần sa với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Lần thứ ba: Chiều ngày 12/8/2023, cũng tại địa điểm cổng xã T, H tiếp tục bán cho Phùng Thành H01 túi ma túy cần sa với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Lần thứ tư: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/8/2023, Vũ Đình D (sinh năm 2001, trú tại tổ 19A, khu 3, phường H, thành phố H), gọi điện thoại hỏi của Hoàng 01 túi ma túy cần sa với giá 300.000 đồng. Hoàng mang ma túy đến khu vực cổng khu đô thị Lideco thuộc phường C, thành phố H giao và nhận số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*).

Lần thứ năm: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 12/8/2023, D gọi điện thoại và mua của H 02 túi ma túy cần sa với giá 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) và hẹn nhận ma túy tại địa điểm trên. H mang ma túy giao cho D và đã nhận tiền.

Lần thứ sáu: Chiều ngày 08/8/2023, Lê Văn M gọi điện qua ứng dụng Messenger và hỏi mua của H 40 gam ma túy cần sa với giá 7.600.000đ (*bảy triệu sáu trăm nghìn đồng*) và hẹn giao dịch ở khu vực trường THPT ĐTD, phường C, thành phố H. H đã giao ma túy cho M và nhận tiền.

Lần thứ bảy: Khoảng 12 giờ ngày 14/8/2023, M gọi điện qua ứng dụng Messenger và mua của H 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) ma túy cần sa và giao dịch ở quán cafe Amira thuộc phường B, thành phố H. H đã giao ma túy cho M và nhận tiền.

Về nguồn gốc ma túy, thông qua mạng xã hội facebook và Telegram, H biết một người tên là V bán ma túy cần sa với giá 105.000.000đ đồng/01kg, hình thức giao dịch là V giao hàng tại nhà H, khi nhận được hàng thì trả bằng tiền mặt. H mua 2,5kg ma túy cần sa tổng số tiền là 262.500.000 đồng. Khoảng 05 ngày sau, V đi xe ô tô bán tải màu đen không nhớ biển số đến nhà H tại tổ 50B, khu 4A, phường C, thành phố H giao ma túy, H trả trước cho V 12.500.000 đồng, số tiền còn lại khi nào bán được hết hàng sẽ trả cho V. Sau khi nhận được ma túy, H cất giấu trong nhà rồi chia và đóng thành nhiều túi bán với giá từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng/01 túi và đều thanh toán bằng tiền mặt. Khoảng 10 ngày sau, H đã trả cho V 250.000.000 đồng tiền mặt. Đến đầu tháng 8 năm 2023, H tiếp tục mua của V 10kg ma túy cần sa. Vì mua số lượng lớn nên cứ 05kg V sẽ cho H 01kg và bán với giá 90.000.000 đồng/1kg. H đồng ý và khoảng 01 tuần sau, V đến khu vực gần nhà H để giao dịch. H trả trước cho V 450.000.000 đồng tiền mặt và hẹn khi nào bán xong sẽ trả sau. Đối với Đặng Bảo N là bạn gái của H, đi cùng H khi bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, tuy nhiên N không biết và không tham gia vào việc bán ma túy cùng H.

Đối với số tiền Ngô Việt H trả cho người tên V để mua ma túy, tại phiên tòa bị cáo khai nhận trong số tiền lần đầu bị cáo trả cho V thì có 12.500.000 đồng

trả trước là tiền bị cáo lao động mà có. Sau khi bán số ma túy mua của V, do thời gian đã lâu nên bị cáo không nhớ cụ thể số tiền lời lãi từ việc bán ma túy là bao nhiêu, số tiền còn lại bị cáo đã trả nốt cho V 250.000.000 đồng còn nợ. Còn số tiền 450.000.000 đồng bị cáo trả cho V để mua ma túy lần thứ hai là tiền tiết kiệm của bị cáo từ việc đi làm và vay mượn thêm của bố mẹ. Khi vay, bị cáo nói với bố mẹ là để làm ăn, bố mẹ bị cáo không biết việc bị cáo vay tiền để mua ma túy.

Lê Văn M khai nhận phù hợp về thời gian, địa điểm và số tiền đã mua ma túy của Ngô Việt H vào ngày 08/8/2023 và ngày 14/8/2023, mục đích mua ma túy cần sa về sử dụng và ngoài ra M đóng thành 03 túi mục đích để bán. Chiều ngày 11/8/2023, M đã bán cho Phạm Duy T tại khu vực cầu K67, phường C, thành phố H một túi cần sa với giá 200.000 đồng, còn 02 túi cần sa cất giấu trong túi xách mục đích để bán.

Đối tượng Phạm Duy T có lời khai xác nhận ngày 11/8/2023 T có mua 01 túi cần sa của M để sử dụng cho bản thân, phù hợp với lời khai của Lê Văn M.

Các đối tượng Phùng Thành Ho và Vũ Đình D, đều có lời khai xác nhận nhiều lần mua ma túy (cần sa) của Hoàng để sử dụng, phù hợp với lời khai Ngô Việt H, về thời gian, địa điểm, số tiền và số lần mua ma túy của H.

Anh Hà Ngọc T và anh Lý Văn Q, là những người chứng kiến đều có lời khai xác nhận. Chứng kiến việc lực lượng Công an bắt quả tang Ngô Việt H, thu giữ tại túi quần bên phải của H đang mặc có 01 túi nilon đựng 05 túi nilon, bên trong mỗi túi đều có chứa chất thực vật khô, thu trong túi chéo bằng vai đen của H có 15 túi nilon, bên trong mỗi túi đều có chứa chất thực vật khô, thu tại cốp xe máy nhãn hiệu Honda SH màu trắng BKS 14B1 – 509.46 do H điều khiển có 01 túi nilon bên trong có chứa chất thực vật khô. Cả hai nghe đều H khai nhận chất thực vật khô trong các túi nilon nêu trên là ma túy Cần sa của H cất giấu, mục đích để bán.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Ngô Giang S khai: chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu trắng mang biển kiểm soát 14B1-509.46 là tài sản thuộc sở hữu của ông, ông cho H mượn để sử dụng, ông không biết việc Hoàng sử dụng xe máy để mua bán ma túy và có nguyện vọng được nhận lại tài sản.

Bản Cáo trạng số 262/CT-VKSHL ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Ngô Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, k khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng: điểm b, k khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt:

Bị cáo Ngô Việt H từ **08** (tám) năm đến **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2023.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt:

Bị cáo Lê Văn M từ **24** (hai mươi tư) đến **30** (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 12418,591gam cần sa hoàn lại sau khi mở niêm phong, 149,36gam cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 túi vải đeo chéo màu đen, 01 túi vải đeo chéo kẻ ô vuông, 02 cân điện tử mini, 01 kéo bằng kim loại, 50 vỏ túi nilon.

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.900.000đ (*mười triệu, chín trăm nghìn đồng*), là số tiền bị cáo H, bán ma túy; trả lại cho Ngô Việt H 6.100.000đ (*sáu triệu, một trăm nghìn đồng*) trong số tiền đã thu giữ của Hoàng 17.000.000đ (*mười bảy triệu đồng*); truy thu của Lê Văn M 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*); 01 điện thoại di động Iphone màu tím, đã qua sử dụng kèm 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng có kèm 02 sim điện thoại

+ Trả lại bị cáo Ngô Việt H 01 căn cước công dân mang tên Ngô Việt H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, kèm 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, không gắn sim.

+ Trả lại cho ông Ngô Giang S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 14B1-509.46

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Việt H và Lê Văn M đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, những người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H lập hồi 21 giờ 00 phút ngày 14/8/2023, Biên bản làm việc lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/8/2023 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 11/8/2023 đến ngày 14/8/2023, tại địa bàn thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Ngô Việt H đã có hành vi nhiều lần bán trái phép ma túy cần sa. Trong đó, bán cho Vũ Đình D 03 (ba) lần ma túy, với số tiền là 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*); bán cho Phùng Thành H 02 (hai) lần ma túy, số tiền là 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*); bán cho Lê Văn M 02 (hai) lần ma túy, số tiền là 9.600.000 đồng (*Chín triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/8/2023, tại đoạn đường từ dốc Bệnh viện tỉnh đi đến cột đồng hồ thuộc tổ 1, khu 1, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Công an thành phố H kiểm tra, bắt quả tang Ngô Việt H có hành vi tàng trữ 23,472 gam ma túy cần sa, mục đích để bán. Ngoài ra, Ngô Việt H còn có hành vi tàng trữ trái phép 12,547 kg ma túy, loại cần sa, nhằm mục đích để bán.

Chiều ngày 11/8/2023, tại khu vực cầu K67, phường C, thành phố H. Lê Văn M có hành vi bán trái phép 01(một) túi ma túy cần sa cho Phạm Duy T, số tiền là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra M còn có hành vi tàng trữ 1,321 gam ma túy cần sa mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Ngô Việt H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm b, k khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lê Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b, Phạm tội từ 02 lần trở lên.

k, Lá cây Cooca; Lá khát (lá cây catha edulis); lá, thân, rễ, cành, hoa, quả của cây Cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa ma túy do chính phủ quy định

có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 20 kilôgam.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Đối với bị cáo Ngô Việt H, là đối tượng có nhân thân xấu, ngày 27/9/2018, bị cáo Ngô Việt H bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mình, lại tiếp tục phạm tội, bị cáo Lê Văn M, là đối tượng có lối sống buông thả nên đã sa ngã vào tệ nạn ma túy, vì lợi nhuận các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị can Ngô Việt H có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba và Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì và bị can Lê Văn M đã đầu thú nên các bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Tòa án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- 12418,591 gam cần sa hoàn lại sau khi mở niêm phong, 149,36 gam cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 cân điện tử mini, 01 kéo bằng kim loại, 50 vỏ túi nilon là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, 01 túi vải đeo chéo màu đen, 01 túi vải đeo chéo (kẻ ô vuông) là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch

thu tiêu hủy

- Đối với số tiền 17.000.000đ (*mười bảy triệu đồng*) thu tại nhà bị cáo Ngô Việt H, theo lời khai của bị cáo H là tiền của bị cáo trong đó có khoản tiền H bán ma túy cho Lê Văn M, thu được 9.600.000đ, bán cho Phùng Thành H, thu được 700.000đ và bán cho Vũ Đình D, thu được 600.000đ, tổng số tiền H bán ma túy mà có là 10.900.000 đồng nên tịch thu, sung ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 6.100.000đ trong số tiền thu giữ của bị cáo H, chưa có đủ cơ sở để chứng minh là tiền do bán ma túy mà có, nên trả lại cho bị cáo Ngô Việt H.

Đối với số tiền H đã trả cho người đàn ông tên V, quá trình điều tra không làm rõ được có phải là tiền do H bán ma túy mà có hay không nên không đủ căn cứ để xử lý.

- Việc Lê Văn M, bán cho Phạm Duy T 01 túi Cần sa giá 200.000 đồng, M đã chi tiêu hết, đây là tiền do bán ma túy mà có. Do vậy cần truy thu của Lê Văn M 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím, thu giữ của Ngô Việt H đã qua sử dụng kèm 01 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu trắng có kèm 02 sim điện thoại thu của Lê Văn M là phương tiện các bị cáo sử dụng để mua bán ma túy, nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu trắng, đã qua sử dụng, kèm 01 sim điện thoại thu của Ngô Việt H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, đã qua sử dụng, không gắn sim, Ngô Việt H dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến việc mua bán ma túy; 01 căn cước công dân mang tên Ngô Việt H là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 14B1-509.46 mang tên chủ sở hữu Ngô Giang S: bị cáo dùng vào việc phạm tội, nhưng trong quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của ông Ngô Giang S, ông S không biết bị cáo Ngô Việt H dùng chiếc xe này vào việc phạm tội và đề nghị được nhận lại chiếc xe, vì vậy cần tuyên trả chiếc xe này cho ông S.

[9] Đối với Vũ Đình D có hành vi mua ma túy loại Cần sa của Ngô Việt H để sử dụng cho bản thân. Công an thành phố H đã tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của D, kết quả âm tính với ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý.

- Đối với Phùng Thành H có hành vi mua ma túy loại Cần sa của Ngô Việt H để sử dụng cho bản thân. Công an thành phố H đã tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Hoàng, kết quả dương tính với ma túy nên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với Phạm Duy T có hành vi tàng trữ 0,429 gam ma túy loại Cần Sa mục đích để sử dụng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Đối với chị Đặng Bảo N là người đi cùng H, quá trình điều tra xác định chị N không biết việc Ngô Việt H cất giấu và bán trái phép chất ma túy, vì vậy không đề cập xử lý.

- Quá trình điều tra không có đủ thông tin, tài liệu xác định được nhân thân lai lịch của người đàn ông tên V nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, nhười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b, k khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Ngô Việt H **08** (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 14/8/2023.

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Lê Văn M **24** (hai mươi tư) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 15/8/2023.

Về xử lý vật chứng:

áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 12,418,591 gam thực vật khô mẫu vật hoàn lại sau giám định trong 11 hộp từ (01 đến 11) còn nguyên trong niêm phong ngày 16/08/2023; 149,36 gam cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định còn nguyên niêm phong trong hộp số 1215 ngày 25/8/2023; 02 cân điện tử mini; 01 kéo bằng kim loại; 50 vỏ túi nilon; 01 túi vải đeo chéo màu đen; 01 túi vải đeo chéo (kẻ ô vuông).

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone (kiểu dáng Iphone 14 Promax) màu tím, đã qua sử dụng kèm 01 sim điện thoại (thu của Ngô Việt H); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng (kiểu dáng Iphone XS max) có kèm 02 sim điện thoại (thu của Lê Văn M);

- Truy thu của Lê Văn M 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước của Ngô Việt H, số tiền 10.900.000đ (*mười triệu, chín trăm nghìn đồng*), trả lại cho Ngô Việt H 6.100.000đ (*sáu triệu một trăm nghìn đồng*), trong tổng số tiền 17.000.000đ (*mười bảy triệu đồng*) (đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh theo Gói gửi số: 13130 ngày

21/9/2023 của Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh theo Công văn số: 1832/CQCSĐT- CSHS ngày 21/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H)

- Trả lại Ngô Việt H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone SE) màu trắng, đã qua sử dụng, kèm 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 11) màu trắng, đã qua sử dụng, không gắn sim (đều thu của Ngô Việt H); 01 căn cước công dân số 022093007341 mang tên Ngô Việt H.

- Trả lại ông Ngô Giang S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 14B1-509.46.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 46/BB-THA ngày 24/11/2023 giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ngô Việt H và Lê Văn M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tp.H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS tp.H;
- Công an thành phố H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bình Vân